

Số: *474* /BVNTTW

*Hà Nội*, ngày *02* tháng *4* năm *2025*

## **YÊU CẦU BÁO GIÁ**

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Bệnh viện Nội tiết Trung ương có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm Hóa chất, vật tư y tế chạy thận nhân tạo năm 2025 – 2027, nội dung cụ thể như sau:

### **I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá**

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Nội tiết trung ương. Địa chỉ: Đường Nguyễn Bô - Tứ Hiệp - Thanh Trì - Hà Nội.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:  
Họ và tên: Phạm Thị Phương, Chuyên viên phòng VTTBYT;  
Số điện thoại: 0984704354; Email: vtbtw@bvnntw@gmail.com
- Cách thức tiếp nhận báo giá:

- *Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng A403 - Phòng Vật tư thiết bị y tế, Bệnh viện Nội tiết Trung ương. Đường Nguyễn Bô - Tứ Hiệp - Thanh Trì - Hà Nội.*

- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 8 giờ 00 phút ngày 02/4/2025 đến 16 giờ 00 phút ngày 11/4/2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày 11/4/2025.

### **II. Nội dung yêu cầu báo giá:**

- Danh mục hàng hóa:

*(Danh mục hàng hóa chi tiết tại Phụ lục 01 kèm theo)*

- Địa điểm cung cấp: Bệnh viện Nội tiết trung ương. Địa chỉ: Trụ sở: Đường Nguyễn Bô - Tứ Hiệp - Thanh Trì - Hà Nội và Số 80 ngõ 82 - Thịnh Quang - Đống Đa - Hà Nội.
- Thời gian giao hàng dự kiến: Trong vòng 24 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Yêu cầu về hồ sơ báo giá bao gồm các tài liệu sau:



- Báo giá (Theo mẫu tại Phụ lục 2 đính kèm.)
  - Catalog, hợp đồng tương tự (nếu có), tài liệu chứng minh về tình năng, thông số kỹ thuật hàng hóa và các tài liệu liên quan.
- Rất mong được sự hợp tác của Quý vị.  
Trân trọng./.

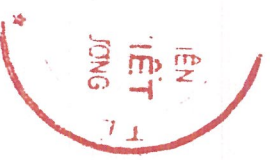
Nơi nhận:



- Như trên;

- Lưu: VT, VTTBYT.

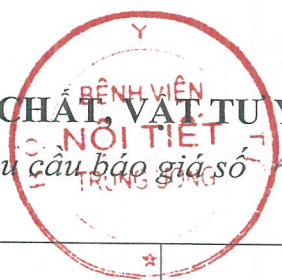
  
Y  
BỘ Y TẾ VIỆT NAM  
TRUNG ƯƠNG  
GIẤM ĐỌC  
  
Phan Hoàng Hiệp

  
BỘ Y TẾ VIỆT NAM  
TRUNG ƯƠNG

PHỤ LỤC 01

DANH MỤC HÓA CHẤT, VẬT TƯ Y TẾ CHẠY THẬN NHÂN TẠO NĂM 2025 - 2027

(Kèm theo Yêu cầu báo giá số 474 /BVNTTW ngày 02 tháng 4 năm 2025)



Stt	Danh mục hàng hóa	Quy cách đóng gói (hoặc tương đương)	Đvt	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật
1	Bộ dây máu dùng trong lọc máu nhân tạo	24 bộ/Thùng	Bộ	11.000	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dây được làm bằng nguyên liệu Polyvinylchloride tiêu chuẩn y tế, không Pyrogenic, không Latex. Tổng chiều dài dây: dây tĩnh mạch <math>\geq 2725</math>mm, dây động mạch <math>\geq 3685</math>mm. Thể tích mỗi: <math>\geq 150</math>ml.</li> <li>- Bầu máu có cổng tiêm thuốc linh hoạt. Kích thước bầu khoảng: 4.7 x 7.0 x 25mm.</li> <li>- Có túi Pillow ở dây động mạch, giúp phát hiện thiếu máu động mạch.</li> <li>- Kích cỡ dây phần tiếp xúc bơm máu (đường kính trong x đường kính ngoài x chiều dài): 8,25 x 12,55 x 410 mm.</li> <li>- Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016, EC</li> </ul>
2	Kim chạy thận nhân tạo	50 cái/Hộp	Cái	86.000	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Kim (AVF canula)</li> <li>- Kim: thép không gỉ SUS 304 tiêu chuẩn y tế</li> <li>- Chiều dài kim: <math>\geq 25</math>mm</li> <li>- Đường kính trong kim: <math>\geq 1,45</math>mm</li> <li>- Đường kính ngoài kim: <math>\geq 1,60</math>mm</li> <li>- Đầu kim 3 mặt vát hình chữ V, mặt sau có khe mắt</li> <li>- Thành kim siêu mỏng phủ silicone</li> <li>* Dây gắn với kim (AVF Tube)</li> <li>- Dây nối mềm mại, bằng nguyên liệu Polyvinylchloride tiêu chuẩn y tế, không chứa PYROGENIC và không LATEX</li> <li>- Chiều dài dây nối: <math>\geq 300</math>mm</li> <li>- Đường kính trong dây: <math>\geq 3,5</math>mm</li> <li>- Đường kính ngoài dây: <math>\geq 5,5</math>mm</li> <li>- Đầu nối với dây máu trong suốt làm từ Polycarbonate để quan sát</li> <li>- Cánh bướm xoay hình thoi. Trên cánh có gờ chống trượt anti-slip và cỡ kim in</li> </ul>

					nối - Đầu nối Luerlock - Kẹp dạng Robert Clamp mềm mại, chắc chắn - Tiệt trùng ETO - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016, EC
3	Quả lọc thận nhân tạo hệ số siêu lọc 20	24 quả/Thùng	Quả	7.000	Nguyên liệu: màng lọc làm từ sợi Polynephron (Polyethersulfone), không chứa Bisphenol-A (BPA), không DEHP. Quả lọc khô - Diện tích: $\geq 1.5 \text{ m}^2$ . - Thể tích mỗi: $\geq 90 \text{ mL}$ . - Hệ số siêu lọc: KUF: $\geq 20 \text{ (mL/giờ/mmHg)}$ . - TMP: khoảng 500mmHg. - Vỏ quả lọc: Polypropylene. - Độ thanh thải (Với Qb: $\geq 300 \text{ ml/min}$ ): Ure: $\geq 260 \text{ ml/min}$ Creatinine : $\geq 240 \text{ ml/min}$ Phosphate: $\geq 210 \text{ ml/min}$ Vitamin B12: $\geq 130 \text{ ml/min}$ . - Hệ số sàng lọc: Inulin: $\geq 0.4$ Vitamin B12: $\geq 0.8$ Myoglobin $< 0.01$ Albumin $< 0.01$ - Tiệt trùng: Tia Gamma - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016, EC
4	Quả lọc thận nhân tạo hệ số siêu lọc 17	24 quả/Thùng	Quả	2.000	Nguyên liệu: màng lọc làm từ sợi thiên nhiên cellulose triacetate. Quả lọc khô - Diện tích: $\geq 1,3 \text{ m}^2$ . - Thể tích mỗi: $\geq 75 \text{ ml}$ . - Hệ số siêu lọc: $\geq 17 \text{ (mL/giờ/mmHg)}$ . - Độ dày thành sợi: $\geq 15 \mu\text{m}$ . - Vỏ quả lọc: Polypropylene - Độ thanh thải (Qb: $\geq 300 \text{ ml/min}$ ): Ure: $\geq 260 \text{ ml/min}$ ; (KoA: $\geq 800$ ) Creatinine: $\geq 229 \text{ ml/min}$ Phosphate: $\geq 190 \text{ ml/min}$

					<p>Vitamin B12: <math>\geq 115</math> ml/min  - Tiệt trùng: Tia Gamma  - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016, EC</p>
5	Quả lọc thận nhân tạo hệ số siêu lọc 67	24 quả/Thùng	Quả	2.000	<p>Nguyên liệu: màng lọc làm từ sợi Polynephron, không chứa Bisphenol-A (BPA), không chứa DEHP.  Quả lọc khô  Diện tích: <math>\geq 1,5</math> m<sup>2</sup>.  Thể tích mỗi: <math>\geq 95</math> mL.  Hệ số siêu lọc: KUF: <math>\geq 67</math> (mL/giờ/mmHg).  TMP: Khoảng 500mmHg.  Độ dày thành sợi: <math>\geq 40</math> <math>\mu</math>m.  Vỏ quả lọc: Polypropylene.  Độ thanh thải (với Qb: <math>\geq 300</math>ml/min):  Ure: <math>\geq 278</math> ml/min  Creatinine: 259 ml/min  Phosphate: <math>\geq 240</math> ml/min  Vitamin B12: <math>\geq 180</math> ml/min  Inulin: <math>\geq 110</math> ml/min  Myoglobin: <math>\geq 90</math> ml/min  Hệ số sàng lọc:  Vitamin B12: <math>\geq 0.9</math>  Inulin: <math>\geq 0.9</math>  Myoglobin: <math>\geq 0.2</math>  Albumin: 0.002  Tiệt trùng: Tia Gamma  Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016, EC, FDA</p>
6	Quả lọc hấp phụ sử dụng trong lọc máu thận nhân tạo	1 quả/ hộp	quả	480	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thể tích hấp phụ: <math>\geq 130</math>mL</li> <li>- Vật liệu vỏ: Nắp quả lọc và miếng đệm mesh được làm từ Polypropylene</li> <li>- Vật liệu hấp phụ: Polystyrene resin</li> <li>- Phương thức khử trùng: Hấp tự động</li> <li>- Thể tích mỗi: <math>\leq 80</math>ml</li> <li>- Lưu lượng máu tối đa tới 450mL/phút</li> <li>- Dải hấp phụ: 5~30kDa</li> <li>- Diện tích hấp phụ: <math>\geq 56.000</math>m<sup>2</sup></li> <li>- Nội trở tối đa: 4kPa</li> <li>- Áp suất chịu đựng tối đa: 100kPa</li> </ul>

					<ul style="list-style-type: none"> <li>- Độ chịu lực của hạt: 8,1N</li> <li>- Năng lực hấp phụ: PTH: 50%-53.5%, <math>\beta</math>2-MG: 44%-45%, Creatinine: 83%-85%, Protein bounded toxin: 40%-42%, IL-6: 21.8%-31.5%.</li> <li>- pH: Sự khác biệt giữa giá trị pH của dung dịch thử và dung dịch đối chứng trắng không được quá 1,5</li> <li>- Độ hấp phụ tia cực tím nhỏ hơn 0,1</li> <li>- Nội độc tổ vi khuẩn dưới 0,5EU/mL</li> <li>- Kích thước lỗ 3-30nm (cho phép hấp phụ các chất có trọng lượng phân tử lớn)</li> <li>- Sản phẩm đạt tiêu chuẩn: ISO 13485, EC</li> </ul>
7	Phin lọc khí	100 chiếc/Hộp	Chiếc	1.400	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phin lọc khí kiểm soát áp lực giúp ngăn ngừa nhiễm chéo trên đường dịch.</li> <li>- Màng lọc ngăn vi khuẩn, virus với đường kính lỗ lọc kích thước từ 0,1 - 0,2 micromet.</li> <li>- Nắp đậy trên từng phin lọc khí đảm bảo vô khuẩn. Đóng gói vô trùng từng cái rất an toàn trước khi sử dụng.</li> <li>- Phương pháp tiệt trùng EO.</li> </ul>
8	Dung dịch thẩm phân máu đậm đặc (acid)	2 can 10 lít/ thùng	Can	12.000	<p>Thành phần bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Natri clorid: <math>\geq 2700</math> g</li> <li>- Kali clorid: <math>\geq 67</math> g</li> <li>- Calciclorid.2H<sub>2</sub>O: <math>\geq 99</math> g</li> <li>- Magnesi clorid.6H<sub>2</sub>O: <math>\geq 45</math> g</li> <li>- Acid acetic: <math>\geq 80</math> g</li> <li>- Glucose.H<sub>2</sub>O: <math>\geq 494</math> g</li> <li>- Nước tinh khiết vừa đủ: khoảng 10 lít</li> </ul> <p>Can được làm từ các chất liệu đã được kiểm nghiệm là không gây tan máu, không gây sốt, không gây độc tế bào và không có ảnh hưởng bất lợi đối với máu hoặc các thành phần của máu.</p> <p>Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 và EU.</p>
9	Dung dịch thẩm phân máu đậm đặc (bicarbonat)	2 can 10 lít/ thùng	Can	18.000	<p>Thành phần bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Natri Bicarbonate: <math>\geq 840</math>g</li> <li>- Dinatri Edetat: <math>\geq 0,5</math> g</li> <li>- Nước tinh khiết vừa đủ 10 lít</li> </ul> <p>Can được làm từ các chất liệu đã được kiểm nghiệm là không gây tan máu, không gây sốt, không gây độc tế bào và không có ảnh hưởng bất lợi đối với máu hoặc các thành phần của máu</p> <p>Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 và EU</p>

10	Dung dịch khử trùng quả lọc thận nhân tạo	5 lít/Can	Can	140	- Peracetic Acid: $\geq 5\%$ w/w - Hydrogen Peroxide: $\geq 25\%$ w/w - Acetic Acid: $\geq 7\%$
11	Citric Acid (acid rửa máy thận nhân tạo)	Bao 25 Kg	Kg	1.400	Tồn tại dưới dạng tinh thể trắng hoặc không màu. Công thức hóa học: $C_6H_8O_7.H_2O$ . Hàm lượng: $\geq 99,5\%$ . CAS 77-92-9.
12	Muối hoàn nguyên	Bao 25 kg	Kg	2.000	Dạng viên nén kích thước 2x3cm. Nồng độ muối tinh khiết $\geq 99\%$ . Dùng cho tái sinh hệ làm mềm nước.




## PHỤ LỤC 2

(Kèm theo Yêu cầu báo giá số ~~474~~ /BVNTTW ngày ~~02~~ tháng 4 năm 2025)

### MẪU BÁO GIÁ

**Kính gửi: Bệnh viện Nội tiết Trung ương**

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Nội tiết Trung ương, chúng tôi ..... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các.... hàng hóa/dịch vụ như sau:

#### 1. Báo giá cho các hàng hóa/dịch vụ

STT	Danh mục hàng hóa/dịch vụ	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất <sup>(3)</sup> (Nếu có)	Mã HS(4) (Nếu có)	Năm sản xuất <sup>(5)</sup> (Nếu có)	Hạn sử dụng từ ngày sản xuất (Tháng)	Xuất xứ <sup>(6)</sup> (Nếu có)	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng/khối lượng <sup>(7)</sup>	Thông số kỹ thuật <sup>(8)</sup>	Đơn giá <sup>(9)</sup> (VND) Đã bao gồm VAT	Thành tiền <sup>(10)</sup> (VND)
1												
2												
n	...											

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của danh mục báo giá)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ...

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các danh mục nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp<sup>(12)</sup>**

*(Ký tên, đóng dấu (nếu có))*

**Ghi chú:**

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại hàng hóa/dịch vụ theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Hàng hóa/dịch vụ” trong Yêu cầu báo giá.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của hàng hóa/dịch vụ 9 (nếu có) tương ứng với chủng loại hàng hóa/dịch vụ ghi tại cột “Danh mục hàng hóa/dịch vụ”.
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng hàng hóa/dịch vụ (nếu có).
- (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của hàng hóa/dịch vụ (nếu có).
- (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (8) Thông số kỹ thuật chi tiết của hàng hóa
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng hàng hóa/dịch vụ.
- (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng hàng hóa/dịch vụ. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng hàng hóa/dịch vụ (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (11) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

